

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4143/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 21 tháng 12 năm 2015

### QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Hợp phần II: Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm biến áp 110kV thuộc Đề án “Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2025, có xét đến năm 2035”**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Điện lực số 28/2004/QH11 ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20/11/2012;

Căn cứ Quyết định số 1208/QĐ-TTg ngày 21/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển Điện lực Quốc gia giai đoạn 2011-2020 có xét đến năm 2030 (Quy hoạch Điện VII);

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BCT ngày 31/12/2013 của Bộ Công Thương quy định nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực;

Thực hiện Văn bản số 2522/TCNL-KH&QH ngày 25/11/2015 của Tổng cục năng lượng - Bộ Công Thương về kết quả thẩm định Hợp phần I: Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110kV thuộc Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2025, có xét đến năm 2035;

Căn cứ Quyết định số 2647/QĐ-UBND ngày 29/8/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt đề cương và dự toán Đề án xây dựng “Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2025, có xét đến năm 2035”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 3665/TTr-SCT ngày 15/12/2015,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Hợp phần II: Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm biến áp 110kV thuộc Đề án “Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2025, có xét đến năm 2035” với các nội dung như sau:

# **I. MỤC TIÊU, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**

## **1. Mục tiêu**

a) Phát triển đồng bộ lưới điện truyền tải và phân phối trên địa bàn tỉnh đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Nai với tốc độ tăng trưởng GRDP trong giai đoạn 2016- 2020 là 8 - 9%/năm và giai đoạn 2021 - 2030 là 8,5 - 9,5%/năm.

b) Đảm bảo cung cấp điện liên tục, ổn định và an toàn, đáp ứng nhu cầu dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; hoàn thiện hệ thống lưới điện theo tiêu chí N-1, giảm bán kính cấp điện và giảm tổn thất điện năng, nâng cao chất lượng điện áp.

c) Tập trung phát triển lưới điện 22kV tại khu vực thành phố, thị xã, thị trấn, khu công nghiệp và khu đông dân cư; hoàn thành việc cải tạo chuyển đổi lưới điện 15kV sang cấp điện áp 22kV.

## **2. Định hướng**

a) Phát triển lưới điện truyền tải và phân phối phải gắn với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của vùng và của từng địa phương trong vùng, đảm bảo chất lượng điện và độ tin cậy cung cấp điện ngày càng được nâng cao.

b) Phát triển lưới điện 220kV và 110kV, hoàn thiện mạng lưới điện khu vực nhằm nâng cao độ ổn định, tin cậy cung cấp điện, giảm thiểu tổn thất điện năng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc cải tạo lưới điện trung áp sang cấp điện áp 22kV và điện khí hoá nông thôn.

c) Phát triển đường dây truyền tải điện, phân phối điện có dự phòng cho phát triển lâu dài trong tương lai, sử dụng cột nhiều mạch, nhiều cấp điện áp đi chung trên một hàng cột để giảm diện tích chiếm đất. Đối với các thành phố, các trung tâm phụ tải lớn, sơ đồ lưới điện phải có độ dự trữ và tính linh hoạt cao hơn; thực hiện việc hiện đại hóa và từng bước ngầm hóa lưới điện tại các thành phố, thị xã, hạn chế tác động xấu đến cảnh quan, môi trường.

d) Từng bước hiện đại hóa lưới điện, cải tạo, nâng cấp các thiết bị đóng cắt, bảo vệ và tự động hoá của lưới điện; nghiên cứu sử dụng các thiết bị FACTS, SVC để nâng cao giới hạn truyền tải; từng bước hiện đại hóa hệ thống điều khiển lưới điện.

# **II. NỘI DUNG HỢP PHẦN II CỦA QUY HOẠCH**

## **1. Hiện trạng hệ thống nguồn, lưới điện**

a) Nguồn điện cấp cho lưới điện trung áp:

- Nguồn trạm 110kV: Lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai chủ yếu được cấp điện từ 36 trạm 110kV bao gồm 69 máy biến áp với tổng dung lượng là 3.071,35MVA.

- Trạm trung gian: Toàn tỉnh hiện có 21 trạm biến áp trung gian, tổng dung lượng là 125.260kVA, đều là tài sản của khách hàng.

b) Lưới điện phân phối trung, hạ áp: Hiện nay, toàn tỉnh có 10.798 trạm biến áp phân phối với tổng dung lượng là 3.575.109 kVA (trong đó: 4.652 trạm thuộc tài sản ngành điện, 6.146 trạm thuộc tài sản khách hàng). Tổng số đường dây trung áp là 4.793,5km; tổng số đường dây hạ áp là 5.708,4km; tổng số công tơ là 677.344 cái (tính đến tháng 12/2015).

c) Điện thương phẩm của tỉnh Đồng Nai năm 2010 là 6.275 triệu kWh, năm 2011 là 7.133 triệu kWh, năm 2012 là 7.791 triệu kWh, năm 2013 là 8.463 triệu kWh, năm 2014 là 9.226 triệu kWh, năm 2015 ước đạt 9.835 triệu kWh. Tốc độ tăng trưởng điện thương phẩm bình quân giai đoạn 2011 - 2015 toàn tỉnh Đồng Nai đạt 10,13%/năm. Sản lượng điện thương phẩm bình quân đầu người năm 2015 ước đạt 3.505 kWh/người tăng gấp 1,43 lần so với năm 2010.

## **2. Quy hoạch phát triển chi tiết lưới điện trung và hạ áp giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035**

Hiện nay, toàn tỉnh có 237 xuất tuyến trung áp, trong đó có 172 lộ 22kV có tải, 24 xuất tuyến dự phòng phương thức và 41 xuất tuyến dự phòng để phát triển phụ tải. Khối lượng xây dựng mới và cải tạo lưới điện trung và hạ áp tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2025 cụ thể như sau:

a) Lưới phân phối trung áp

- Giai đoạn 2016 - 2020:

+ Xây dựng mới 1.310km đường dây trung áp; cải tạo nâng cấp lưới trung áp 348,31km.

+ Xây dựng mới 1.082 trạm biến áp với tổng dung lượng là 747.635kVA; cải tạo và nâng công suất 1.086 trạm biến áp với tổng dung lượng là 121.415kVA.

- Giai đoạn 2021 - 2025:

+ Xây dựng mới 845km đường dây trung áp; cải tạo nâng cấp lưới trung áp là 410,6km .

+ Xây dựng mới 1.037 trạm biến áp với tổng dung lượng là 707.813kVA; cải tạo nâng công suất là 1.782 trạm biến áp với tổng dung lượng 752.618kVA.

b) Lưới phân phối hạ áp và công tơ

- Giai đoạn 2016 - 2020: Xây dựng mới 1.978,525km đường dây hạ áp 0,4kV; cải tạo 419,85 km đường dây hạ áp.

- Giai đoạn 2021 - 2025: Xây dựng mới 2.697,225km đường dây hạ áp 0,4kV; cải tạo 442,5km đường dây hạ áp.

## **III. CƠ CHẾ VÀ NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LƯỚI ĐIỆN**

### **1. Cơ chế huy động vốn đầu tư**

a) Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia và các thành phần kinh tế khác đầu tư phần nguồn, lưới điện từ 220kV trở lên;

b) Tổng Công ty Điện lực miền Nam, Công ty TNHH MTV Điện lực

Đồng Nai đầu tư lưới điện 110kV, lưới điện trung áp, hạ áp đến công tơ.

c) Đối với khách hàng ngoài là các khu cụm công nghiệp, khu du lịch, khu đô thị, khu dân cư, ... ngành điện sẽ đầu tư đến chân hàng rào công trình.

d) Đối với đầu tư phát triển lưới điện cho khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc, vùng khuyến khích chăn nuôi tập trung, vùng sản xuất nông nghiệp tập trung được cấp thẩm quyền phê duyệt được sử dụng vốn từ ngân sách tỉnh hỗ trợ lãi suất cho ngành điện để vay vốn đầu tư.

đ) Lưới hạ áp được huy động vốn nhân dân tự nguyện đóng góp theo hình thức xã hội hóa và một phần từ các nguồn vốn hợp pháp khác.

e) Đường dây sau công tơ cấp điện đến từng hộ do vốn đóng góp của dân.

## **2. Tổng hợp vốn đầu tư**

Tổng nhu cầu vốn đầu tư để cải tạo và phát triển lưới điện trung, hạ áp cho toàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2025 là 6.011,69 tỷ đồng, trong đó:

- Trạm biến áp phân phối:	2.183,51 tỷ đồng
- Đường dây trung áp:	2.051,89 tỷ đồng
- Đường dây hạ áp:	1.776,29 tỷ đồng

## **IV. GIẢI PHÁP QUẢN LÝ, THỰC HIỆN QUY HOẠCH**

### **1. Quản lý quy hoạch**

a) Sở Công Thương chủ trì, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về Quy hoạch phát triển các công trình điện trên địa bàn theo Luật Điện lực, Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ Công Thương và các văn bản hiện hành.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường bố trí dự trữ quỹ đất và tiến hành thủ tục bổ sung quy hoạch sử dụng đất đối với phần đất để xây dựng các công trình lưới điện trung, hạ áp đến năm 2025 đã được phê duyệt.

c) Sở Tài chính phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ bù chênh lệch lãi suất để ngành điện vay vốn đầu tư phát triển lưới điện cho khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc, vùng khuyến khích chăn nuôi tập trung, vùng sản xuất nông nghiệp tập trung được cấp thẩm quyền phê duyệt.

### **2. Thực hiện quy hoạch**

a) Sở Công Thương phối hợp với Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai tiến hành các thủ tục công bố Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035 (Hợp phần II: Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung, hạ áp sau các trạm 110kV) đã được phê duyệt theo các quy định hiện hành.

b) Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai căn cứ vào nội dung quy hoạch được duyệt, cân đối nguồn vốn và đưa vào kế hoạch hàng năm để triển khai thực hiện quy hoạch.

c) Hàng năm, Sở Công Thương phối hợp với Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai theo dõi, kiểm tra, báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện quy hoạch.

Quá trình thực hiện có vướng mắc, giao Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét, xử lý.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Giám đốc các Sở: Công thương, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, Giám đốc Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai, Thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNN (Sơn).

12-17

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Vĩnh**